

Số: *13* /CT-UBND

Lai Châu, ngày *21* tháng *8* năm 2019

CHỈ THỊ

Về cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) và Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công (PAPI) của tỉnh Lai Châu

Năm 2018, với sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự cố gắng nỗ lực của các cấp, các ngành, sự tham gia, vào cuộc của người dân, doanh nghiệp, công tác cải cách hành chính tỉnh Lai Châu đã có những bước chuyển biến tích cực trên tất cả các lĩnh vực. Tuy nhiên Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính (SIPAS) của tỉnh đạt mức điểm thấp, xếp hạng ở tốp cuối của cả nước; Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI) mặc dù có tăng hạng nhưng chưa ổn định (Chỉ số PAR INDEX đạt 72,23 điểm xếp 58/63 cả nước, giảm 01 hạng so với năm 2017; Chỉ số SIPAS đạt 74,95% xếp 55/63 cả nước, giảm 05 hạng so với năm 2017; Chỉ số PAPI đạt 44,42 điểm xếp 26/63 cả nước tăng 37 hạng so với năm 2017). Do đó, cần phải nghiêm túc phân tích, nhìn nhận, đánh giá chính xác về những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và tập trung tổ chức triển khai thực hiện ngay các nhiệm vụ, biện pháp, giải pháp cụ thể, thiết thực để cải thiện các Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, PAPI của tỉnh Lai Châu trong thời gian tới. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện ngay các nội dung sau:

1. Về chỉ số PAR INDEX

a) Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Căn cứ kết quả đã được công bố, tổ chức rà soát, kiểm tra, đối chiếu các lĩnh vực/tiêu chí/tiêu chí thành phần bị trừ điểm, đạt điểm thấp của tỉnh để xác định nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, yếu kém thuộc chức năng quản lý của ngành, địa phương; có cam kết và có chịu trách nhiệm trong việc cải thiện các nội dung cải cách hành chính đang còn hạn chế của cơ quan, đơn vị dẫn đến làm mất điểm Chỉ số PAR INDEX của tỉnh; xây dựng kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể để khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần cải thiện Chỉ số PAR INDEX của tỉnh năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền về kết quả đo lường Chỉ số PAR INDEX và quá trình triển khai thực hiện, kết quả công tác cải cách hành chính

của tỉnh... tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh. Quán triệt tới cán bộ, công chức, viên chức về việc nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn trong thực thi công vụ, nhất là giải quyết thủ tục hành chính đối với tổ chức, doanh nghiệp và người dân; thực hiện nghiêm túc việc trả lời phiếu điều tra xã hội học của Bộ Nội vụ, đánh giá đúng kết quả công tác cải cách hành chính của tỉnh trên cơ sở các nội dung được thông tin, tuyên truyền, phổ biến.

b) Sở Nội vụ

- Tăng cường, nâng cao hơn nữa trách nhiệm của cơ quan thường trực cải cách hành chính nhà nước để chủ động, tích cực trong việc tham mưu, đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp bảo đảm triển khai thực hiện cải cách hành chính nhà nước của tỉnh đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, thực chất hơn.

- Tham mưu, đề xuất tổ chức thực hiện, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch số 122-KH/TU ngày 22/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 22/01/2018 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Kế hoạch số 389/KH-UBND ngày 29/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với nội dung trọng tâm là công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, tình hình tổ chức giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Đề xuất các biện pháp, giải pháp để tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức năm 2019 theo kế hoạch được phê duyệt và đảm bảo đúng trình tự, thủ tục quy định.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp thực hiện đúng quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính; các biện pháp, giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã.

c) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh công tác rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đề xuất các biện pháp, giải pháp cụ thể để tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp

tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để giảm bớt chi phí đi lại, phát sinh không cần thiết trong giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Chủ động đề xuất các biện pháp, giải pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh; đảm bảo hoàn thành và đúng tiến độ 100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

- Tăng cường kiểm soát, tham gia ý kiến, thẩm định, thẩm tra về quy định, thủ tục hành chính trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do tỉnh ban hành khi được luật giao đảm bảo theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015.

- Tham mưu cho UBND tỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động của Bộ phận Một cửa theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức hoạt động có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Đồng thời đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thành phố nâng cấp, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ để trang bị những kỹ năng cơ bản trong giao tiếp, ứng xử với tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp cho công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi và đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính theo thẩm quyền. Nhập, đăng tải công khai thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia ngay sau khi công bố theo đúng quy định. Theo dõi, kiểm tra, đề xuất các biện pháp, giải pháp để nâng cao tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các cấp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Bưu điện tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, đề xuất, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố lại danh mục các thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; bảo đảm chỉ đưa vào các thủ tục hành chính thực sự phù hợp với đặc điểm, điều kiện của cơ quan, đơn vị và địa phương có phát sinh hồ sơ trong thực tế và đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ của người dân, tổ chức và doanh nghiệp;

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị rà soát, đánh giá sự phù hợp của quy định, thủ tục hành chính đáp ứng yêu cầu cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo quy định; đề xuất các biện pháp, giải pháp để nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, phấn đấu đạt tỷ lệ theo tiêu chí chấm điểm của Bộ Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

d) Sở Tư pháp

- Tăng cường hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

- Tăng cường công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; tham mưu, kịp thời đề xuất xử lý các văn bản trái pháp luật đã phát hiện qua kiểm tra theo quy định.

- Chủ động tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật.

- Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các quy định của Trung ương, của tỉnh.

e) Sở Thông tin và Truyền thông

- Tham mưu, đề xuất việc triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành 100% nhiệm vụ trong Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm của tỉnh.

- Tham mưu cho UBND tỉnh triển khai, duy trì, nâng cấp Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Lai Châu. Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử có ký số qua Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thư công vụ điện tử tỉnh trong thực hiện công việc.

- Tăng cường chỉ đạo các cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tăng thời lượng, đổi mới phương pháp, nội dung tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa việc sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, gửi hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê tình hình ứng dụng công nghệ thông tin cho Bộ Thông tin và Truyền thông kịp thời, chất lượng theo quy định.

f) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tăng cường công tác tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Lai Châu năm 2019 và các năm tiếp theo.

- Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan đề xuất các biện pháp, giải pháp để nâng tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới, phấn đấu mỗi năm tăng từ 30% doanh nghiệp thành lập mới trở lên.

- Tăng cường quảng bá, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch bằng nhiều giải pháp cụ thể, thiết thực; Chủ động đổi mới phương pháp tiếp cận các nhà đầu tư, nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu hút đầu tư vào địa bàn tỉnh. Đồng thời tăng cường đối thoại, gỡ gỡ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp hiện đang gặp phải.

g) Sở Tài chính

- Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp đẩy nhanh việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng tài chính.

h) Sở Khoa học và Công nghệ

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai, tập huấn, công bố áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008 và thực hiện các nội dung chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 sang áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2019-2020.

- Triển khai áp dụng Hệ thống chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các đơn vị cấp xã, đảm bảo 100% đơn vị cấp xã được triển khai áp dụng Hệ thống chất lượng theo TCVN ISO 9001: 2015 trong năm 2019.

2. Về chỉ số SIPAS

Căn cứ kết quả đã công bố, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cần tập trung thực hiện một số nội dung sau:

- Sớm ban hành các biện pháp khắc phục và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng bộ phận, đơn vị trực thuộc để triển khai nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; đổi mới phương thức làm việc của cơ quan hành chính nhà nước, theo hướng nền hành chính phục vụ; nâng cao sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm công vụ và thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ công chức nói chung và công chức tại Bộ

phận tiếp nhận và trả kết quả nói riêng. Đảm bảo các hồ sơ thủ tục hành chính của người dân, tổ chức nhận được đúng thời gian, đúng quy định, không sai sót và thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra hồ sơ trả quá hạn.

Giao Văn phòng UBND tỉnh: Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức của các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã. Kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện và kịp thời tham mưu những giải pháp khắc phục; xử lý nghiêm những trường hợp tổ chức, cá nhân có biểu hiện nhũng nhiễu, gây phiền hà và thực hiện không đúng quy định trong giải quyết TTHC.

Giao Sở Nội vụ: Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ, công chức, đặc biệt là công chức trực tiếp tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý đối với những trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn sách nhiễu, hách dịch đối với người dân, tổ chức trong quá trình thực hiện giao dịch với cơ quan hành chính nhà nước

3. Về nâng cao hiệu quả quản trị hành chính công gắn với cải thiện Chỉ số PAPI

Căn cứ kết quả phân tích Chỉ số Hiệu quả quản trị hành chính công năm 2018 của tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khẩn trương tiến hành kiểm tra, đối chiếu các Chỉ số thành phần bị trừ điểm, đạt điểm thấp để xác định nguyên nhân hạn chế, yếu kém thuộc chức năng quản lý của ngành, địa phương; xây dựng kế hoạch, đề ra các giải pháp để khắc phục những tồn tại, hạn chế, góp phần cải thiện, nâng cao Chỉ số PAPI của tỉnh năm 2019 và những năm tiếp theo; trong đó tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

a) Đối với Chỉ số thành phần về “Tham gia của người dân ở cấp cơ sở”

- Triển khai thực hiện nghiêm túc theo quy định và tạo điều kiện thuận lợi để người dân được tham gia bàn bạc, đóng góp ý kiến, kiểm tra, giám sát các nội dung thuộc quyền của người dân. Đặc biệt, đối với những khoản đóng góp (*xã hội, từ thiện, xây dựng, sửa chữa công trình công cộng, xây dựng nông thôn mới...*), đảm bảo nguyên tắc dân chủ, do người dân quyết định thực hiện và quyết định mức đóng góp; có giám sát của Ban Giám sát đầu tư cộng đồng hoặc Ban Thanh tra nhân dân.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác bầu cử các chức danh lãnh đạo, người đại diện của tổ chức... ở cấp xã, ở thôn, bản, tổ dân phố. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy chế dân chủ ở cơ sở.

b) Đối với Chỉ số thành phần về “Công khai, minh bạch”

- Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đúng, đủ quy định về công khai, minh bạch thu chi ngân sách cấp xã. Bảo đảm việc niêm yết công khai danh mục thu, chi cụ thể để nhân dân được biết và giám sát; việc công khai phải cụ thể, chi tiết, hình thức công khai phải phù hợp, thuận tiện để người dân có thể tiếp cận và giám sát. Thực hiện công khai danh sách hộ nghèo tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, các điểm sinh hoạt cộng đồng đảm bảo quy định về thời gian công khai, nội dung công khai, địa điểm công khai. Công khai kịp thời những thông tin về chính sách xã hội cho người nghèo để nhân dân biết, nhân dân bàn, giám sát thực hiện.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tổ chức lấy ý kiến đóng góp của người dân và công khai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, khung giá đất theo đúng quy định, đảm bảo đúng về hình thức công khai, nội dung công khai, thời gian và địa điểm công khai.

c) Đối với Chỉ số thành phần về "Trách nhiệm giải trình với người dân"

- Các cơ quan nhà nước trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn được giao, tăng cường trách nhiệm giải trình với người dân; thường xuyên tổ chức đối thoại và thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tập trung giải quyết có hiệu quả những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ không chuyên trách xã, phường, thị trấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải cho Tổ trưởng Tổ dân phố, Trưởng thôn, bản để giải quyết các phản ánh của người dân.

d) Đối với Chỉ số thành phần về "Kiểm soát tham nhũng khu vực công"

- Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lai Châu và các cơ quan thông tin tổ chức tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản có liên quan về phòng, chống tham nhũng bằng nhiều hình thức để người dân biết, thực hiện giám sát. Công khai kết quả phòng, chống tham nhũng hàng năm của các cấp chính quyền trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thường xuyên kiểm tra, giám sát, chủ động ngăn ngừa các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực xảy ra trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố tiếp tục nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng công chức, viên chức. Thực hiện công khai, minh bạch trong tuyển dụng và các nội dung khác về quản lý công chức, viên chức; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong

công tác tuyển dụng. Thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 và Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ.

đ) Đối với Chỉ số thành phần về "Thủ tục hành chính công"

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đặc biệt chú trọng thực hiện các thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực chứng thực, xác nhận của chính quyền cấp xã; hành chính công cấp xã; cấp giấy phép xây dựng; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...

- Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, nhất là trách nhiệm của công chức trực tiếp tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức. Tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp ứng xử cho đội ngũ cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

g) Đối với Chỉ số thành phần về "Cung ứng dịch vụ công"

- Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục đề xuất cải tiến quy trình quản lý trong lĩnh vực khám, chữa bệnh, y tế dự phòng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý thông tin khám chữa bệnh nhằm cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Tăng cường chỉ đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bồi dưỡng y đức của đội ngũ cán bộ, viên chức ngành y; nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh tại các bệnh viện công lập tuyến cơ sở, giảm sức ép cho y tế tuyến trên.

- Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của ngành giáo dục. Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp theo hướng đồng bộ, chuẩn hóa, tiên tiến và từng bước hiện đại. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục. Đổi mới quản lý giáo dục và đào tạo, chương trình học. Củng cố kỷ cương, dân chủ trong nhà trường; xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện, không bạo lực, không lạm thu. Quản lý chặt chẽ việc dạy thêm trái quy định; bồi dưỡng đạo đức, tác phong của đội ngũ quản lý, giáo viên trong nhà trường.

- Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp các cấp, ngành có liên quan tăng cường quản lý trật tự lòng đường, vỉa hè các tuyến đường được giao quản lý, đảm bảo thuận lợi cho người tham gia giao thông và người đi bộ.

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, đề xuất các giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự khu dân cư trên địa bàn tỉnh; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các khu dân cư, tổ dân phố, các cơ sở kinh doanh, sản xuất trên địa bàn thực hiện nghiêm quy định về phòng cháy, chữa

cháy; thường xuyên kiểm tra công tác phòng chống cháy nổ, cứu hộ, cứu nạn; xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về phòng chống cháy, nổ.

h) Đối với Chỉ số thành phần về “Quản trị điện tử”

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã cần tuyên truyền, phổ biến tới người dân các thông tin, lợi ích của Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Chỉ đạo công chức xã, phường, thị trấn hướng dẫn người dân sử dụng Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy thông tin, các biểu mẫu cần thực hiện khi làm thủ tục hành chính.

- Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đổi mới giao diện Cổng Thông tin điện tử tỉnh và mục đích vụ công trực tuyến thân thiện với người dùng; thường xuyên cập nhật thông tin, văn bản chỉ đạo, điều hành và các dịch vụ công trực tuyến để người dân dễ dàng tiếp cận và sử dụng dịch vụ.

i) Đối với Chỉ số thành phần về “Quản trị môi trường”

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát đảm bảo việc tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường đối với những dự án đã đi vào hoạt động. Tăng cường các biện pháp kiểm soát chặt chẽ việc thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế chất thải. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh những giải pháp khắc phục, giải quyết vấn đề ô nhiễm nguồn nước và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân, tổ chức nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, từng khu vực, từng địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, xã, phường thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ để tổng hợp) xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PT&TH tỉnh, Báo Lai Châu;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trang Thông tin cải cách hành chính tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tông Thanh Hải